

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 51/2021/HS-ST

Ngày: 24-5-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N - NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hương Quỳnh

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lưu Danh Sử
2. Ông Nguyễn Văn Phiếu

- Thư ký phiên toà: Bà Đinh Trần Thanh Xuân –Thư ký Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở TAND huyện N, tỉnh Ninh Bình mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Văn Th(Tên gọi khác: Không), sinh năm 1970 tại huyện N, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: Thôn 3, xã Ph, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 07/10; Nghề nghiệp: Lái xe; con ông Bùi Trọng L (Đã chết) và bà Đào Thị T sinh năm 1948. Có vợ là Nguyễn Thị L sinh năm 1971; Bị cáo có 02 con lớn sinh năm 1997, con nhỏ sinh năm 2001. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “*Cấm đi khỏi nơi cư trú*”. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại: Bà Phạm Thị S(Đã chết)

- Đại diện hợp pháp của bị hại:

+ Ông Bùi Văn H sinh năm 1976. Địa chỉ: Thôn Q, xã Th, huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn dân sự: Công ty Cổ phần thương mại Long Thanh.

Địa chỉ: Đường 1A, khu đô thị Nam Bim Sơn, phường Ph, Thị xã B, tỉnh Thanh Hóa.

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn dân sự: Ông Trần Long Hsinh năm 1977- Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Ông Trần Long H ủy quyền cho ông Hứa Khắc D sinh năm 1984; Chức vụ Chỉ huy đội xe cơ giới của Công ty Cổ phần thương mại Long Thanh.

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Hữu H sinh năm 1960. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn Th là người có giấy phép lái xe ô tô hạng FC theo quy định của pháp luật. Sáng ngày 04/01/2021, Bùi Văn Th điều khiển xe ô tô nhãn hiệu HOWO, biển kiểm soát: 36C-188.68 đi từ thị xã B, tỉnh Thanh Hóa đến xã Th, huyện N, tỉnh Ninh Bình để chở đất.

Khoảng 08 giờ ngày 04/01/2021, Bùi Văn Th điều khiển xe ô tô biển kiểm soát: 36C-188.68 đi đến xã Th, huyện N, tỉnh Ninh Bình để chở đất nhưng do bị đi lạc đường nên anh Th quay lại đi theo hướng từ thôn Đầm Rừng, xã Th – UBND xã Th. Khi đi đến Km 9+800 đường 479B thuộc địa phận Thôn Q, xã Th, huyện N đây là đoạn đường dốc thoải 3⁰ cong cua về bên phải. Lúc này Bùi Văn Th quan sát thấy Bà Phạm Thị S sinh năm 1945 trú tại Thôn Q, xã Th, huyện N đang điều khiển chiếc xe đạp nữ màu xanh, nhãn hiệu Thống Nhất đang đi xuống dốc. Nhưng Bùi Văn Th vẫn điều xe ô tô biển kiểm soát: 36C-188.68 đi lấn gần hết phần đường của người tham gia giao thông đi ngược chiều và không tránh sang bên phải để nhường đường cho bà Sen. Do đó thanh kim loại bảo vệ bình nguyên liệu bên trái xe ô tô của Bùi Văn Th điều khiển đã va chạm vào người làm Bà Phạm Thị S bị ngã sấp xuống đường và xe đạp của bà Sen bị đổ ra đường. Đồng thời bánh xe hàng thứ ba bên trái của chiếc xe ô tô biển kiểm soát: 36C-188.68 nghiêng đè dọc qua người Bà Phạm Thị Slàm bà Sen bị tử vong tại chỗ.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã thu giữ 01 xe ô tô nhãn hiệu HOWO, biển kiểm soát: 36C-188.68 01; 01 Giấy phép lái xe hạng FC số: 310160870554 của Bùi Văn Th và thu giữ 01 xe đạp nữ nhãn hiệu Thống Nhất màu xanh của bà Phạm Thị S.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám phương tiện của vụ tai nạn cho thấy:

****Về khám nghiệm hiện trường:*** Đoạn đường xảy ra tai nạn là Km 9+800 đường 479B thuộc Thôn Q, xã Th, huyện N, tỉnh Ninh Bình. Là đoạn đường bê tông có độ dốc 3⁰ theo hướng từ Ủy ban nhân dân xã Th đi thôn Đầm Rừng, xã Th,

đường cong theo chiều từ phải qua trái, mặt đường rộng 3,5m, lề đường bên phải rộng 1,6m, lề đường bên trái rộng 1,9m.

Lấy mép đường bên phải theo hướng UBND xã Th đi Thôn Q, xã Th làm chuẩn. Điểm mốc là cột điện số 11 Lô I bên trái, cách mép đường bên trái 95cm.

Các dấu vết trên hiện trường được đánh số thứ tự theo số tự nhiên từ số (1) đến số (3).

Số 1: là vị trí nạn nhân Phạm Thị Sen nằm sấp trên mặt đường tử vong. Đầu hướng đi thôn Đàm Rừng, chân hướng đi UBND xã Th. Tâm đầu cách mép đường 85cm, cách điểm mốc 15m, chân bên phải cách mép đường 85cm.

Số 2: là vị trí xe đạp nữ màu xanh nhãn hiệu Thống Nhất đổ nghiêng bên trái của xe trên phần đường và lề đường bên phải ở cạnh nạn nhân, đầu xe quay hướng đi thôn Đàm Rừng, đuôi xe hướng đi UBND xã Th. Trục trước cách mép đường 20cm, cách tâm đầu nạn nhân 1,3m, cách chân bên phải nạn nhân 1,2m. Trục sau cách mép đường 30cm, cách tâm đầu nạn nhân 1,75m, cách chân phải nạn nhân 65cm, cách điểm mốc 13,55m.

Số 3: là vị trí in vân lốp xe có máu và thịt trên mặt đường, vết không liên tục từ rõ nét đến mờ nhạt theo chiều từ nạn nhân đi hướng UBND xã Th có KT(15x0,25)m. Đầu vết cách mép đường 90cm, cách trục sau xe đạp 2,15m, cách trục trước xe đạp 03m, cách tâm đầu nạn nhân 3,65m, cách điểm mốc 11,4m. Cuối vết cách mép đường 0,75m. Máu in hằn xuống mặt đường dạng vân lốp kép có KT(8x5,1)cm, hai vết cách nhau 2,1cm.

*** Vẽ dựng lại hiện trường:** Lấy điểm mốc, mép đường chuẩn như trên.

Các vị trí phương tiện được đánh số thứ tự theo số tự nhiên từ số (1) đến số (2).

Số 1: là vị trí xe đạp nữ màu xanh nhãn hiệu Thống Nhất đổ nghiêng bên trái của xe trên phần đường và lề đường bên phải, đầu xe quay hướng đi thôn Đàm Rừng, đuôi xe hướng đi UBND xã Th. Trục trước cách mép đường 20cm, cách điểm mốc 14,5m. Trục sau cách mép đường 30cm, cách điểm mốc 13,55m.

Số 2: là vị trí xe ô tô nhãn hiệu HOWO màu xanh, biển kiểm soát: 36C-188.68 đỗ trên đường cạnh xe đạp, đầu xe hướng về phía UBND xã Th, đuôi xe hướng về phía thôn Đàm Rừng. Khoảng cách từ mép lốp trục thứ nhất bên trái cách mép đường 82cm. Mép lốp trục thứ 2 cách mép đường 85cm. Mép lốp trục thứ 3 bên trái cách mép đường 80cm, cách trục trước xe đạp 1,1m, cách trục sau xe đạp 1,5m. Từ trục trước bên phải (trục thứ nhất) cách mép đường bên trái 40cm. Mép lốp ngoài trục thứ 4 bên phải cách mép đường bên trái 25cm, đến tường của trường mầm non xã Th 2,2m. Từ trục trước bên phải đến mốc 9,52m. Thanh kim loại bảo

vệ bình dầu xe ô tô có điểm thấp nhất cách mặt đất 50cm, điểm cao nhất cách mặt đất 1,15m, cách mép đường bên phải 76cm.

*** Kết quả khám nghiệm phương tiện:**

- Xe ô tô nhãn hiệu HOWO màu xanh, biển kiểm soát: 36C-188.68:

Thùng xe không chở hàng, toàn bộ xe bám dính bụi đất. Thanh kim loại bảo vệ bình dầu bên trái có điểm thấp nhất cách mặt đất 50cm, điểm cao nhất cách mặt đất 1,15m. Tại vị trí mặt trước của thanh kim loại có vết chùi quét sạch bụi trên diện KT(52x14)cm, có chiều từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 60cm.

Trên thanh kim loại phía trên mặt ngoài có vết sạt xước sạch bụi đất có KT(60x0,1)cm, có chiều từ trước về sau. Điểm đầu cách mặt đất 1,06m, điểm cuối cách mặt đất 1,04m. Mặt dưới của thanh kim loại phía dưới có vết chùi quét sạch bụi KT(36x0,2)cm, có chiều từ trước về sau, điểm đầu cách mặt trước của thanh kim loại 26cm.

Trục thứ 3 là lớp kép, lớp ngoài cùng bên trái có chỉ số: 12.000R20, có ghi chữ IAPLUS. Ở vị trí mặt ngoài lớp có bám dính dị vật màu nâu đỏ, tập trung trên diện KT(60x12)cm. Vị trí vết cách số 1 (là số 1 trong chỉ số 12.000R20 ở mặt ngoài lớp) là 11cm theo chiều ngược kim đồng hồ. Mặt ngoài lớp rộng 24,5cm, vân lớp cách nhau 2cm.

Trục thứ 4 là lớp kép, lớp ngoài cùng bên trái có chỉ số 12.000R20, có ghi chữ GDM692. Ở vị trí mặt ngoài lớp có bám dính dị vật màu nâu đỏ, tập trung trên diện KT(60x14)cm. Vị trí vết cách chữ G (là chữ G trong chữ GDM692 ghi ở mặt ngoài lớp) là 21cm theo chiều kim đồng hồ. Mặt ngoài lớp rộng 24,5cm, vân lớp cách nhau 2cm.

Toàn bộ chấn bunn phía trên của lớp sau bên trái và thùng xe phía trên lớp sau bên trái bám dính nhiều dị vật màu nâu đỏ, nằm rải rác trên diện KT(2,6x0,5)m.

- Xe đạp nữ màu xanh nhãn hiệu Thống Nhất: Đầu tay lái bên trái có vết chùi quét, bám dính dị vật màu hồng KT(2,5x1)cm, có chiều từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 95cm. Cạnh trên bên trái phía trước của giỏ xe có vết sạt xước nhựa KT(9x0,2)cm, có chiều từ trước về sau, điểm thấp nhất cách mặt đất 91cm. Góc trái phía sau của giỏ xe có vết lún bẹp từ trái qua phải KT(17x28x5)cm. Đầu sau của chấn bunn sau bị lệch từ phải qua trái so với vị trí ban đầu 2,5cm. Mặt trên của yên xe và mặt trên của tay nắm bên trái, phía trên tay phanh trái có bám dính thịt và dịch mỡ.

*** Kết quả khám nghiệm tử thi bà Phạm Thị Sen:**

- Khám ngoài: Lồng ngực biến dạng, tràn khí dưới da lồng ngực bên trái, qua kiểm tra sờ nắn có dấu hiệu gãy kín phức tạp nhiều xương sườn trước và cung bên. Vung nửa ngực bên trái bên trái bầm tụ máu không liên tục KT(39x22)cm. Vùng

lưng phải có diện sây sát da KT(25x13)cm, có chiều từ trái sang phải. Toàn bộ vùng lưng, mông có diện bầm tụ, in ấn KT(41x29)cm, trên diện có các vết bầm tụ máu hình ngũ giác (dạng hình vân lốp xe). Tay trái biến dạng, mặt trước 1/3 dưới cánh tay + khuỷa + cẳng tay có diện dập rách da cơ KT(26x18)cm, mặt sau 1/2 trên cẳng có vết dập rách da KT(11x5)cm. Gãy kín phức tạp xương cánh tay trái, dập gãy phức tạp hai xương cẳng tay. Vùng hạ vị, chậu hông, sinh dục, chân trái có diện rách dập nát tổ chức da cơ KT(69x30)cm, qua diện các quai ruột, bộ phận sinh dục và da cơ vùng chân trái dập nát.

- **Mổ tử thi:** Toàn bộ tổ chức da cơ vùng 1/2 dưới bụng, chân trái tụ ngấm máu, các quai ruột rách đứt thành nhiều đoạn, vỡ dập nát bàng quang, dập vỡ xương cánh chậu hai bên, dập gãy, dập gãy xương đùi, dập nát hai xương cẳng chân trái.

Tại Bản Kết luận giám định về pháp y tử thi số 143/KLGD-PC09-PY ngày 18/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận nguyên nhân chết của bà Phạm Thị Sen:

“1. Các kết quả giám định chính:

- *Lồng ngực biến dạng, tràn khí dưới da lồng ngực bên trái, gãy kín phức tạp nhiều cung trước và cung bên sườn hai bên.*

- *Dập rách mạc nối lớn, rách đứt các quai ruột.*

- *Vỡ dập nát bàng quang.*

- *Dập vỡ xương cánh chậu hai bên.*

- *Dập gãy xương đùi, dập nát hai xương cẳng chân trái.*

- *Gãy kín xương cánh tay trái, dập gãy hai xương cẳng tay trái.*

2. Kết luận:

Nguyên nhân chết của Phạm Thị Sen: Đa chấn thương.”

Quá trình khám phương tiện chiếc xe ô tô nhãn hiệu HOWO, biển kiểm soát: 36C-188.68 phát hiện tại hàng bánh thứ ba bên trái có bám dính dị vật màu nâu đỏ. Cơ quan điều tra đã tiến hành thu dị vật trên ký hiệu là M và niêm phong vào phong bì theo đúng quy định của pháp luật để gửi giám định trưng cầu về mẫu máu.

Tại Bản Kết luận giám định về pháp y tử thi số 165/KLGD-PS09-SH ngày 27/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: *“Chất dị vật màu nâu đỏ bám dính trên mẫu cần giám định ký hiệu M là máu người, thuộc nhóm máu O, trùng với nhóm máu của Bà Phạm Thị S(ký hiệu A)”*

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”*

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn Thkhai nhận hành vi phạm tội của mình; Bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm

sát. Bị cáo không khiếu nại gì về: Kết quả khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, khám phương tiện của vụ tai nạn .

Tại bản cáo trạng số 47/CT-VKSND-HS ngày 28/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Bùi Văn Thvề tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” . Theo điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát(VKS) giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn Thphạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 tháng đến 42 tháng tính từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho UBND xã Ph, huyện N, tỉnh Ninh Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Ph, huyện N, tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Bùi Văn Thnhành nghề lái xe ô tô trong thời gian 12 tháng đến 15 tháng, kể từ ngày bản án có hiệu lực.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho Bùi Văn Th01 Giấy phép lái xe hạng FC số: 310160870554 mang tên Bùi Văn Thnhung quản lý trong thời gian cấm hành nghề lái xe.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N.

Lời nói sau cùng của bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi mà mình đã thực hiện, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, khám nghiệm phương tiện, biên bản và kết

luận giám định pháp y; lời khai của những người làm chứng, vật chứng đã thu giữ và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, tất cả đều thể hiện: Khoảng 08 giờ ngày 04/01/2021, Bùi Văn Thđiều khiển xe ô tô nhãn hiệu HOWO, biển kiểm soát: 36C-188.68 đi trên đường 479B theo hướng từ thôn Đầm Rừng, xã Th, huyện N về Ủy ban nhân dân xã Th, huyện N. Khi đi đến 9+800 đường 479B thuộc địa phận Thôn Q, xã Th, huyện N. Mặc dù quan sát thấy Bà Phạm Thị Sđang điều khiển chiếc xe đạp nhãn hiệu Thống Nhất đi xuống dốc bên phải theo chiều ngược lại nhưng Bùi Văn Thvẫn điều khiển xe ô tô đi lấn gần hết phần đường của người tham gia giao thông đi ngược chiều. Dẫn đến thanh kim loại bảo vệ bình nguyên liệu bên trái xe ô tô của Bùi Văn Thđiều khiển đã va chạm vào người bà Sen làm Bà Phạm Thị Sbị ngã sấp xuống đường đã bị bánh xe hàng thứ ba bên trái của chiếc xe ô tô biển kiểm soát: 36C-188.68 nghiền đè dọc qua người bà Sen làm Bà Phạm Thị Sbị tử vong tại chỗ. Hành vi của Bùi Văn Thđã vi phạm vào khoản 1, Điều 9 Luật giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng làm Bà Phạm Thị Sbị tử vong.

Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội *“Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”* quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Điều 260 Bộ luật hình sự:

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

.....
5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.”

Viện kiểm sát nhân dân huyện N vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tội phạm do bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn công cộng, xâm phạm đến tính mạng của người khác mặc dù không mong muốn hậu quả xảy ra, do đó cần phải xử lý nghiêm minh để giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt ngoài việc đánh giá đến tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra Hội đồng xét xử còn cân nhắc đến nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để có mức hình phạt phù hợp, xét thấy: Bị cáo có giấy phép

lái xe khi tham gia giao thông nhưng đã chủ quan không quan sát, điều khiển xe ô tô đi lấn gần hết phần đường của người tham gia giao thông đi ngược chiều vì vậy bị cáo phạm tội với lỗi vô ý vì quá tự tin; Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1, Điều 9 Luật giao thông đường bộ gây hậu quả nghiêm trọng làm Bà Phạm Thị Sbi tử vong. Tuy nhiên sau khi xảy ra tai nạn tại giai đoạn điều tra bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại với tổng số tiền 150.000.000 đồng, đại diện hợp pháp của gia đình bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu, đề nghị gì thêm về phần trách nhiệm dân sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Điều kiện kinh tế của gia đình bị cáo thuộc diện khó khăn. Gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự được hội đồng xét xử áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo. Về nhân thân: bị cáo là người chưa có tiền án tiền sự nên đánh giá là người có nhân thân tốt. Về tình tiết tăng nặng không có.

Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, chấp hành tốt giấy triệu tập của cơ quan tiến hành tố tụng, không có dấu hiệu bỏ trốn. Sau khi xảy ra tai nạn đã hợp tác khai báo giúp cơ quan tiến hành tố tụng nhanh chóng điều tra xử lý vụ việc. Xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để bị cáo tự cải tạo tại địa phương là đủ.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo với nghề nghiệp là lái xe nên công việc này là nguồn thu nhập chính để bị cáo sinh sống, phụ giúp gia đình cũng như nuôi 02 con đang ăn học và mẹ già. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định đối với bị cáo.

[4]. Về trách nhiệm dân sự:

Trong quá trình điều tra bị cáo đã thỏa Th bồi thường toàn bộ thiệt hại với gia đình bị hại số tiền 150.000.000 đồng. Đại diện cho người bị hại nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm bất kỳ khoản nào nữa. Xét đây là sự tự nguyện của các bên nên Hội đồng xét xử cần ghi nhận sự tự nguyện.

[5]. Về xử lý vật chứng

Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu HOWO, biển kiểm soát: 36C-188.68 thu giữ của Bùi Văn Th. Quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô trên là tài sản hợp pháp của Công ty Cổ phần thương mại Long Thanh có trụ sở tại Đường 1A, khu đô thị Nam Bim Sơn, phường Phú Sơn, T.x Bim Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe ô tô trên cho anh Hứa Khắc Dương là đại diện ủy quyền theo pháp luật của Công ty Long Thanh là phù hợp.

Đối với 01 xe đạp nữ nhãn hiệu Thống Nhất màu xanh là tài sản hợp pháp của bà Phạm Thị Sen. Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Bùi Văn Hùng là đại diện hợp pháp của gia đình bị hại là phù hợp. Sau khi nhận lại tài sản anh Hùng không có yêu cầu đề nghị gì.

Trả lại cho bị cáo 01 Giấy phép lái xe hạng FC số: 310160870554 mang tên Bùi Văn Thdo không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

[6]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Th phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Th 18 (mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã Ph, huyện N, tỉnh Ninh Bình giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Ph, huyện N, tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự .

2. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của đại diện hợp pháp của người bị hại; bị cáo; bị đơn dân sự về việc đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết về bồi thường thiệt hại.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho Bùi Văn Th 01 Giấy phép lái xe hạng FC số: 310160870554 mang tên Bùi Văn Th.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện N và Chi cục Thi hành án dân sự huyện N).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Bùi Văn Th phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

5. Án xử công khai sơ thẩm bị cáo, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB;
- VKSND tỉnh NB
- VKSND huyện N;
- THADS huyện N;
- CA huyện N
- Những người TGTT;
- Lưu./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thị Hương Quỳnh